

ĐÁP ÁN CÁC MÃ ĐỀ

Mã đề [121]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
D	A	B	B	B	A	A	C	C	D	B	B	A	D	A	C	D	C

Mã đề [122]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
D	D	B	C	B	A	D	C	C	A	B	B	A	D	A	A	C	B

Mã đề [123]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
B	B	D	D	C	B	D	A	A	A	C	D	A	C	B	A	C	B

Mã đề [124]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
B	B	A	B	B	C	D	C	C	D	C	D	A	A	A	D	B	A

Họ và tên học sinh:.....Lớp:.....

Mã đề thi
121

Cho nguyên tử khối của các nguyên tố: $Li = 7, Na = 23, Al = 27, Mg = 24, K = 39, Ca = 40, Fe = 56, Cu = 64, Zn = 65, Cr = 52, Ag = 108, Ba = 137, C = 12, N = 14, O = 16, H = 1, S = 32, Cl = 35,5, Br = 80, Ni = 59, Sn = 119$

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (18 câu)

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4 câu)

Câu 1. Benzyl propionate có mùi hương hoa nhài, được dùng làm hương liệu cho nước hoa và một số loại hóa mỹ phẩm khác.

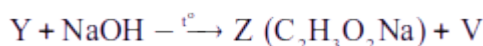
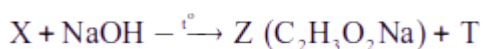
- A. Benzyl propionate có công thức cấu tạo là $C_2H_5COOC_6H_5$.
B. Benzyl propionate được điều chế từ benzyl alcohol và propionic acid.
C. Số liên kết π trong phân tử benzyl propionate là 4.
D. Khối lượng phân tử của benzyl propionate là 160 gam/mol.

Hướng dẫn giải

Benzyl propionate có công thức cấu tạo là $C_2H_5COOCH_2C_6H_5$.

A sai; B đúng; C đúng; D sai, $M = 164$ gam / mol

Câu 2. Hai hợp chất X, Y mạch hở có công thức phân tử lần lượt là $C_4H_8O_2$ và $C_4H_6O_2$. Biết rằng:



- A. Z là sodium acetate.
B. T là ethyl alcohol, V là vinyl alcohol.
C. X là ethyl acetate, Y là vinyl acetate.
D. Từ Y có thể điều chế trực tiếp ra X.

Hướng dẫn giải

Z có công thức cấu tạo là CH_3COONa .

X là: $CH_3COOC_2H_5$; T là C_2H_5OH .

Y là: $CH_3COOC_2H_3$; V là CH_3CHO .

A Đúng; B Sai; C Đúng; D Đúng

Câu 3. Cho các mệnh đề sau về chất béo:

- A. Ở điều kiện thường, chất béo ở trạng thái lỏng hoặc rắn.
B. Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.
C. Chất béo chứa nhiều gốc acid béo no ở trạng thái rắn điều kiện thường như mỡ lợn, mỡ bò, mỡ cừu.
D. Chất béo có chứa nhiều gốc acid béo không no ở trạng thái lỏng điều kiện thường như dầu lạc, dầu vừng, dầu cá.

Hướng dẫn giải

Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.

Câu 4. Xà phòng và chất giặt rửa tổng hợp đều có thể được sản xuất từ dầu mỡ.

- A. Để làm tăng độ cứng của xà phòng, trong quá trình sản xuất người ta thường dùng thêm chất độn.
B. Trong quá trình sản xuất xà phòng từ dầu mỡ thì alkane ban đầu thường có số $C < 10$.
C. Sơ đồ sản xuất chất giặt rửa tổng hợp: Dầu mỡ $\rightarrow RSO_3H / ROSO_3H \rightarrow RSO_3Na / ROSO_3Na$.

D. Trong quá trình sản xuất chất giặt rửa tổng hợp thì dầu mỡ chuyển hóa trực tiếp ra RSO_3H / ROSO_3H qua một giai đoạn.

Hướng dẫn giải

- A. Đúng.
B. Sai vì acid béo có từ 12 đến 24C $\Rightarrow$ alkane ban đầu phải có số C lớn.
C. Đúng.
D. Sai vì trải qua nhiều giai đoạn.

PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (6 câu)

Câu 1. Cho các hợp chất có công thức như sau: $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$ (A); HCOOCH_3 (B); $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOH}$ (C); HCOOC_2H_5 (D); $\text{C}_6\text{H}_5\text{COOCH}_3$ (E) và $\text{HOCH}_2\text{CH}_2\text{CHO}$ (F). Số hợp chất ester là bao nhiêu?

Giải:

Số hợp chất ester là 4: $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$ (A); HCOOCH_3 (B); HCOOC_2H_5 (D); $\text{C}_6\text{H}_5\text{COOCH}_3$ (E)

Câu 2. Triolein ($(\text{C}_{17}\text{H}_{33}\text{COO})_3\text{C}_3\text{H}_5$) là chất béo tồn tại ở thể lỏng ở điều kiện thường vì trong phân tử chất béo này chứa nhiều gốc acid béo không no. Số liên kết π có trong phân tử triolein là bao nhiêu?

Hướng dẫn giải

Số liên kết pi là 6

Câu 3. Ester X no, đơn chức, mạch hở có 48,648% carbon về khối lượng. Số đồng phân cấu tạo ứng với công thức phân tử của X là?

Hướng dẫn giải

CTTQ của ester no, đơn chức, mạch hở là $\text{C}_n\text{H}_{2n}\text{O}_2$.

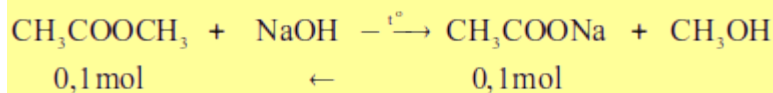
$$\%C = \frac{12n}{14n + 32} \cdot 100 = 48,648 \Rightarrow n = 3$$

. Công thức ester là $\text{C}_3\text{H}_6\text{O}_2$.

Số đồng phân ester là 2: $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$ HCOOC_2H_5

Câu 4. Thủy phân hoàn toàn m gam methyl acetate bằng dung dịch NaOH đun nóng thu được 8,2 gam muối. Giá trị của m là?

Hướng dẫn giải



$\Rightarrow$ Khối lượng chất rắn là: $m = 7,4$ gam

Câu 5. Cho các chất: $\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{14}\text{COONa}$, $\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{10}\text{CH}_2\text{OSO}_3\text{Na}$, $\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{16}\text{COOK}$, $\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{11}\text{C}_6\text{H}_4\text{SO}_3\text{Na}$, CH_3COONa , $\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{14}\text{COONa}$, $(\text{C}_{15}\text{H}_{31}\text{COO})_3\text{C}_3\text{H}_5$. Có bao nhiêu chất là xà phòng?

Hướng dẫn giải

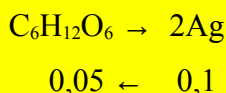
Đáp số: 2. Bao gồm: $\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{14}\text{COONa}$, $\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{16}\text{COOK}$.

Câu 6. Cho 20 mL dung dịch glucose nồng độ x M tráng bạc hoàn toàn thì thu được 10,8 gam Ag, vậy giá trị của x là

Lời giải:

Đáp án: 2,5

Ta có sơ đồ



Vậy nồng độ dd glucose = $0,05: 0,02 = 2,5$

Họ và tên học sinh:.....Lớp:.....

Mã đề thi
122

Cho nguyên tử khối của các nguyên tố: Li = 7, Na = 23, Al = 27, Mg = 24, K = 39, Ca = 40, Fe = 56, Cu = 64, Zn = 65, Cr = 52, Ag = 108, Ba = 137, C = 12, N = 14, O = 16, H = 1, S = 32, Cl = 35,5, Br = 80, Ni = 59, Sn = 119

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (18 câu)

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4 câu)

Câu 1. Xà phòng và chất giặt rửa tổng hợp đều có thể được sản xuất từ dầu mỡ.

A. Để làm tăng độ cứng của xà phòng, trong quá trình sản xuất người ta thường dùng thêm chất độn.

B. Trong quá trình sản xuất xà phòng từ dầu mỡ thì alkane ban đầu thường có số C < 10.

C. Sơ đồ sản xuất chất giặt rửa tổng hợp: Dầu mỡ $\rightarrow$ RSO₃/ ROSO₃H $\rightarrow$ RSO₃Na /ROSO₃Na.

D. Trong quá trình sản xuất chất giặt rửa tổng hợp thì dầu mỡ chuyển hóa trực tiếp ra RSO₃H/ ROSO₃H qua một giai đoạn.

Hướng dẫn giải

A. Đúng.

B. Sai vì acid béo có từ 12 đến 24C $\Rightarrow$ alkane ban đầu phải có số C lớn.

C. Đúng.

D. Sai vì trải qua nhiều giai đoạn.

Câu 2. Benzyl propionate có mùi hương hoa nhài, được dùng làm hương liệu cho nước hoa và một số loại hóa mỹ phẩm khác.

A. Benzyl propionate có công thức cấu tạo là C₂H₅COOC₆H₅.

B. Benzyl propionate được điều chế từ benzyl alcohol và propionic acid.

C. Số liên kết π trong phân tử benzyl propionate là 4.

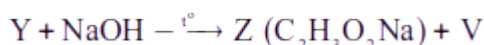
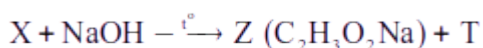
D. Khối lượng phân tử của benzyl propionate là 160 gam/mol.

Hướng dẫn giải

Benzyl propionate có công thức cấu tạo là C₂H₅COOCH₂C₆H₅.

A sai; B đúng; C đúng; D sai, M = 164 gam / mol

Câu 3. Hai hợp chất X, Y mạch hở có công thức phân tử lần lượt là C₄H₈O₂ và C₄H₆O₂. Biết rằng:



A. Z là sodium acetate.

B. T là ethyl alcohol, V là vinyl alcohol.

C. X là ethyl acetate, Y là vinyl acetate.

D. Từ Y có thể điều chế trực tiếp ra X.

Hướng dẫn giải

Z có công thức cấu tạo là CH₃COONa.

X là: CH₃COOC₂H₅; T là C₂H₅OH.

Y là: CH₃COOC₂H₃; V là CH₃CHO.

A Đúng; B Sai; C Đúng; D Đúng

Câu 4. Cho các mệnh đề sau về chất béo:

A. Ở điều kiện thường, chất béo ở trạng thái lỏng hoặc rắn.

B. Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.

C. Chất béo chứa nhiều gốc acid béo no ở trạng thái rắn điều kiện thường như mỡ lợn, mỡ bò, mỡ cừu.

D. Chất béo có chứa nhiều gốc acid béo không no ở trạng thái lỏng điều kiện thường như dầu lạc, dầu vừng, dầu cá.

Hướng dẫn giải

Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.

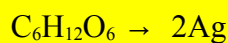
PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (6 câu)

Câu 1. Cho 20 mL dung dịch glucose nồng độ x M tráng bạc hoàn toàn thì thu được 10,8 gam Ag, vậy giá trị của x là

Lời giải:

Đáp án: 2,5

Ta có sơ đồ



$$0,05 \leftarrow 0,1$$

Vậy nồng độ dd glucose = $0,05: 0,02 = 2,5$

Câu 2. Cho các hợp chất có công thức như sau: CH_3COOCH_3 (A); $HCOOCH_3$ (B); C_2H_5COOH (C); $HCOOC_2H_5$ (D); $C_6H_5COOCH_3$ (E) và $HOCH_2CH_2CHO$ (F). Số hợp chất ester là bao nhiêu?

Giải:

Số hợp chất ester là 4: CH_3COOCH_3 (A); $HCOOCH_3$ (B); $HCOOC_2H_5$ (D); $C_6H_5COOCH_3$ (E)

Câu 3. Triolein ($(C_{17}H_{33}COO)_3C_3H_5$) là chất béo tồn tại ở thể lỏng ở điều kiện thường vì trong phân tử chất béo này chứa nhiều gốc acid béo không no. Số liên kết π có trong phân tử triolein là bao nhiêu?

Hướng dẫn giải

Số liên kết pi là 6

Câu 4. Ester X no, đơn chức, mạch hở có 48,648% carbon về khối lượng. Số đồng phân cấu tạo ứng với công thức phân tử của X là?

Hướng dẫn giải

CTTQ của ester no, đơn chức, mạch hở là $C_nH_{2n}O_2$.

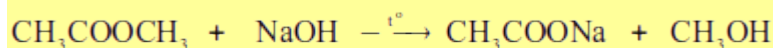
$$\%C = \frac{12n}{14n+32} \cdot 100 = 48,648 \Rightarrow n=3$$

. Công thức ester là $C_3H_6O_2$.

Số đồng phân ester là 2: CH_3COOCH_3 $HCOOC_2H_5$

Câu 5. Thủy phân hoàn toàn m gam methyl acetate bằng dung dịch NaOH đun nóng thu được 8,2 gam muối. Giá trị của m là?

Hướng dẫn giải



0,1 mol

←

0,1 mol

=> Khối lượng chất rắn là: $m = 7,4$ gam

Câu 6. Cho các chất: $CH_3[CH_2]_{14}COONa$, $CH_3[CH_2]_{10}CH_2OSO_3Na$, $CH_3[CH_2]_{16}COOK$,

$CH_3[CH_2]_{11}C_6H_4SO_3Na$, CH_3COONa , $CH_3[CH_2]_{14}COONa$, $(C_{15}H_{31}COO)_3C_3H_5$. Có bao nhiêu chất là xà phòng?

Hướng dẫn giải

Đáp số: 2. Bao gồm: $CH_3[CH_2]_{14}COONa$, $CH_3[CH_2]_{16}COOK$.

----- HẾT -----

Họ và tên học sinh:.....Lớp:.....

Mã đề thi
123

Cho nguyên tử khối của các nguyên tố: $Li = 7, Na = 23, Al = 27, Mg = 24, K = 39, Ca = 40, Fe = 56, Cu = 64, Zn = 65, Cr = 52, Ag = 108, Ba = 137, C = 12, N = 14, O = 16, H = 1, S = 32, Cl = 35,5, Br = 80, Ni = 59, Sn = 119$

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (18 câu)

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4 câu)

Câu 1. Benzyl propionate có mùi hương hoa nhài, được dùng làm hương liệu cho nước hoa và một số loại hóa mỹ phẩm khác.

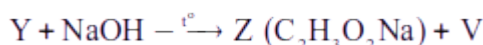
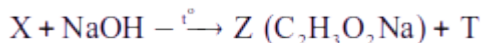
- A. Benzyl propionate có công thức cấu tạo là $C_2H_5COOC_6H_5$.
B. Benzyl propionate được điều chế từ benzyl alcohol và propionic acid.
C. Số liên kết π trong phân tử benzyl propionate là 4.
D. Khối lượng phân tử của benzyl propionate là 160 gam/mol.

Hướng dẫn giải

Benzyl propionate có công thức cấu tạo là $C_2H_5COOCH_2C_6H_5$.

A sai; B đúng; C đúng; D sai, $M = 164$ gam / mol

Câu 2. Hai hợp chất X, Y mạch hở có công thức phân tử lần lượt là $C_4H_8O_2$ và $C_4H_6O_2$. Biết rằng:



- A. Z là sodium acetate.
B. T là ethyl alcohol, V là vinyl alcohol.
C. X là ethyl acetate, Y là vinyl acetate.
D. Từ Y có thể điều chế trực tiếp ra X.

Hướng dẫn giải

Z có công thức cấu tạo là CH_3COONa .

X là: $CH_3COOC_2H_5$; T là C_2H_5OH .

Y là: $CH_3COOC_2H_3$; V là CH_3CHO .

A Đúng; B Sai; C Đúng; D Đúng

Câu 3. Cho các mệnh đề sau về chất béo:

- A. Ở điều kiện thường, chất béo ở trạng thái lỏng hoặc rắn.
B. Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.
C. Chất béo chứa nhiều gốc acid béo no ở trạng thái rắn điều kiện thường như mỡ lợn, mỡ bò, mỡ cừu.
D. Chất béo có chứa nhiều gốc acid béo không no ở trạng thái lỏng điều kiện thường như dầu lạc, dầu vừng, dầu cá.

Hướng dẫn giải

Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.

Câu 4. Xà phòng và chất giặt rửa tổng hợp đều có thể được sản xuất từ dầu mỡ.

- A. Để làm tăng độ cứng của xà phòng, trong quá trình sản xuất người ta thường dùng thêm chất độn.
B. Trong quá trình sản xuất xà phòng từ dầu mỡ thì alkane ban đầu thường có số $C < 10$.

C. Sơ đồ sản xuất chất giặt rửa tổng hợp: Dầu mỏ $\rightarrow$ RSO_3H / ROSO_3H $\rightarrow$ RSO_3Na / ROSO_3Na .

D. Trong quá trình sản xuất chất giặt rửa tổng hợp thì dầu mỏ chuyển hóa trực tiếp ra RSO_3H / ROSO_3H qua một giai đoạn.

Hướng dẫn giải

A. Đúng.

B. Sai vì acid béo có từ 12 đến 24C $\Rightarrow$ alkane ban đầu phải có số C lớn.

C. Đúng.

D. Sai vì trải qua nhiều giai đoạn.

PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (6 câu)

Câu 1. Cho các hợp chất có công thức như sau: $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$ (A); HCOOCH_3 (B); $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOH}$ (C); HCOOC_2H_5 (D); $\text{C}_6\text{H}_5\text{COOCH}_3$ (E) và $\text{HOCH}_2\text{CH}_2\text{CHO}$ (F). Số hợp chất ester là bao nhiêu?

Giải:

Số hợp chất ester là 4: $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$ (A); HCOOCH_3 (B); HCOOC_2H_5 (D); $\text{C}_6\text{H}_5\text{COOCH}_3$ (E)

Câu 2. Triolein ($(\text{C}_{17}\text{H}_{33}\text{COO})_3\text{C}_3\text{H}_5$) là chất béo tồn tại ở thể lỏng ở điều kiện thường vì trong phân tử chất béo này chứa nhiều gốc acid béo không no. Số liên kết π có trong phân tử triolein là bao nhiêu?

Hướng dẫn giải

Số liên kết pi là 6

Câu 3. Ester X no, đơn chức, mạch hở có 48,648% carbon về khối lượng. Số đồng phân cấu tạo ứng với công thức phân tử của X là?

Hướng dẫn giải

CTTQ của ester no, đơn chức, mạch hở là $\text{C}_n\text{H}_{2n}\text{O}_2$.

$$\%C = \frac{12n}{14n + 32} \cdot 100 = 48,648 \Rightarrow n = 3$$

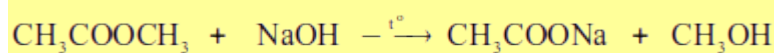
. Công thức ester là $\text{C}_3\text{H}_6\text{O}_2$.

Số đồng phân ester là 2: $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$

HCOOC_2H_5

Câu 4. Thủy phân hoàn toàn m gam methyl acetate bằng dung dịch NaOH đun nóng thu được 8,2 gam muối. Giá trị của m là?

Hướng dẫn giải



0,1 mol

$\leftarrow$

0,1 mol

$\Rightarrow$ Khối lượng chất rắn là: $m = 7,4$ gam

Câu 5. Cho các chất: $\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{14}\text{COONa}$, $\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{10}\text{CH}_2\text{OSO}_3\text{Na}$, $\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{16}\text{COOK}$,

$\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{11}\text{C}_6\text{H}_4\text{SO}_3\text{Na}$, CH_3COONa , $\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{14}\text{COONa}$, $(\text{C}_{15}\text{H}_{31}\text{COO})_3\text{C}_3\text{H}_5$. Có bao nhiêu chất là xà phòng?

Hướng dẫn giải

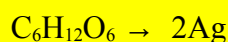
Đáp số: 2. Bao gồm: $\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{14}\text{COONa}$, $\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{16}\text{COOK}$.

Câu 6. Cho 20 mL dung dịch glucose nồng độ x M tráng bạc hoàn toàn thì thu được 10,8 gam Ag, vậy giá trị của x là

Lời giải:

Đáp án: 2,5

Ta có sơ đồ



0,05 $\leftarrow$ 0,1

Vậy nồng độ dd glucose = 0,05: 0,02 = 2,5

Họ và tên học sinh:.....Lớp:.....

Mã đề thi
124

Cho nguyên tử khối của các nguyên tố: $Li = 7, Na = 23, Al = 27, Mg = 24, K = 39, Ca = 40, Fe = 56, Cu = 64, Zn = 65, Cr = 52, Ag = 108, Ba = 137, C = 12, N = 14, O = 16, H = 1, S = 32, Cl = 35,5, Br = 80, Ni = 59, Sn = 119$

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (18 câu)

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4 câu)

Câu 1. Xà phòng và chất giặt rửa tổng hợp đều có thể được sản xuất từ dầu mỡ.

A. Để làm tăng độ cứng của xà phòng, trong quá trình sản xuất người ta thường dùng thêm chất độn.

B. Trong quá trình sản xuất xà phòng từ dầu mỡ thì alkane ban đầu thường có số C < 10.

C. Sơ đồ sản xuất chất giặt rửa tổng hợp: Dầu mỡ $\rightarrow$ RSO_3H / $ROSO_3H \rightarrow RSO_3Na$ / $ROSO_3Na$.

D. Trong quá trình sản xuất chất giặt rửa tổng hợp thì dầu mỡ chuyển hóa trực tiếp ra RSO_3H / $ROSO_3H$ qua một giai đoạn.

Hướng dẫn giải

A. Đúng.

B. Sai vì acid béo có từ 12 đến 24C $\Rightarrow$ alkane ban đầu phải có số C lớn.

C. Đúng.

D. Sai vì trải qua nhiều giai đoạn.

Câu 2. Benzyl propionate có mùi hương hoa nhài, được dùng làm hương liệu cho nước hoa và một số loại hóa mỹ phẩm khác.

A. Benzyl propionate có công thức cấu tạo là $C_2H_5COOC_6H_5$.

B. Benzyl propionate được điều chế từ benzyl alcohol và propionic acid.

C. Số liên kết π trong phân tử benzyl propionate là 4.

D. Khối lượng phân tử của benzyl propionate là 160 gam/mol.

Hướng dẫn giải

Benzyl propionate có công thức cấu tạo là $C_2H_5COOCH_2C_6H_5$.

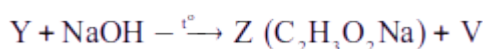
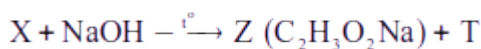
A sai;

B đúng;

C đúng;

D sai, $M = 164$ gam / mol

Câu 3. Hai hợp chất X, Y mạch hở có công thức phân tử lần lượt là $C_4H_8O_2$ và $C_4H_6O_2$. Biết rằng:



A. Z là sodium acetate.

B. T là ethyl alcohol, V là vinyl alcohol.

C. X là ethyl acetate, Y là vinyl acetate.

D. Từ Y có thể điều chế trực tiếp ra X.

Hướng dẫn giải

Z có công thức cấu tạo là CH_3COONa .

X là: $CH_3COOC_2H_5$; T là C_2H_5OH .

Y là: $CH_3COOC_2H_3$; V là CH_3CHO .

A Đúng;

B Sai;

C Đúng;

D Đúng

Câu 4. Cho các mệnh đề sau về chất béo:

A. Ở điều kiện thường, chất béo ở trạng thái lỏng hoặc rắn.

B. Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.

C. Chất béo chứa nhiều gốc acid béo no ở trạng thái rắn điều kiện thường như mỡ lợn, mỡ bò, mỡ cừu.

D. Chất béo có chứa nhiều gốc acid béo không no ở trạng thái lỏng điều kiện thường như dầu lạc, dầu vừng, dầu cá.

Hướng dẫn giải

Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.

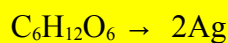
PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (6 câu)

Câu 1. Cho 20 mL dung dịch glucose nồng độ x M tráng bạc hoàn toàn thì thu được 10,8 gam Ag, vậy giá trị của x là

Lời giải:

Đáp án: 2,5

Ta có sơ đồ



$$0,05 \leftarrow 0,1$$

Vậy nồng độ dd glucose = $0,05: 0,02 = 2,5$

Câu 2. Cho các hợp chất có công thức như sau: CH_3COOCH_3 (A); $HCOOCH_3$ (B); C_2H_5COOH (C); $HCOOC_2H_5$ (D); $C_6H_5COOCH_3$ (E) và $HOCH_2CH_2CHO$ (F). Số hợp chất ester là bao nhiêu?

Giải:

Số hợp chất ester là 4: CH_3COOCH_3 (A); $HCOOCH_3$ (B); $HCOOC_2H_5$ (D); $C_6H_5COOCH_3$ (E)

Câu 3. Triolein ($(C_{17}H_{33}COO)_3C_3H_5$) là chất béo tồn tại ở thể lỏng ở điều kiện thường vì trong phân tử chất béo này chứa nhiều gốc acid béo không no. Số liên kết π có trong phân tử triolein là bao nhiêu?

Hướng dẫn giải

Số liên kết pi là 6

Câu 4. Ester X no, đơn chức, mạch hở có 48,648% carbon về khối lượng. Số đồng phân cấu tạo ứng với công thức phân tử của X là?

Hướng dẫn giải

CTTQ của ester no, đơn chức, mạch hở là $C_nH_{2n}O_2$.

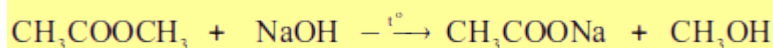
$$\%C = \frac{12n}{14n+32} \cdot 100 = 48,648 \Rightarrow n=3$$

. Công thức ester là $C_3H_6O_2$.

Số đồng phân ester là 2: CH_3COOCH_3 $HCOOC_2H_5$

Câu 5. Thủy phân hoàn toàn m gam methyl acetate bằng dung dịch NaOH đun nóng thu được 8,2 gam muối. Giá trị của m là?

Hướng dẫn giải



0,1 mol

←

0,1 mol

=> Khối lượng chất rắn là: $m = 7,4$ gam

Câu 6. Cho các chất: $CH_3[CH_2]_{14}COONa$, $CH_3[CH_2]_{10}CH_2OSO_3Na$, $CH_3[CH_2]_{16}COOK$,

$CH_3[CH_2]_{11}C_6H_4SO_3Na$, CH_3COONa , $CH_3[CH_2]_{14}COONa$, $(C_{15}H_{31}COO)_3C_3H_5$. Có bao nhiêu chất là xà phòng?

Hướng dẫn giải

Đáp số: 2. Bao gồm: $CH_3[CH_2]_{14}COONa$, $CH_3[CH_2]_{16}COOK$.

----- HẾT -----

